|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG MẦM NON TỨ MINH** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 204/QĐ-TMNTM |  *Tứ Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy chế công khai năm học 2023-2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TỨ MINH**

*Căn cứ thông tư số 36/2017/TT – BGDDT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện ba công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và xét đề nghị của chuyên môn;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện công khai năm học 2023-2024.

**Điều 2.** Các tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan chịu thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*- Như điều 2 (T/hiện);- Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Duyên** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**QUY CHẾ THỰC HIỆN CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024***(Ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-TMNTM ngày 07 tháng 9 năm 2023*

*của Hiệu trưởng trường Mầm non Tứ Minh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính của trường mầm non Tứ Minh.

2. Quy chế này áp dụng đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên làm việc trong trường mầm non Tứ Minh.

3. Trường hợp có các quy định riêng, quy định cụ thể của từng bộ phận thì áp dụng các quy định riêng cho từng đối tượng, bộ phận.

**Điều 2. Mục tiêu thực hiện công khai**

1. Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thự chiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

**Điều3. Nguyên tắc thực hiện công khai**

1. Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này.

2. Thông tin được công khai tại trường và trên các trang thông tin điện tử theo quy định tại Quy chế này phải chính xác, đầy đủ, kịp thời và dễ dàng tiếp cận.

**Chương II**

**NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI**

**Điều 4. Công khai của trường mầm non Tứ Minh**

*1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế*

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dựkiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Kế hoạch xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019 – 2025.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: công khai báo cáo tự đánh giá.

*2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục*

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo. Xây dựng kế hoạch thực hiện nâng chuẩn cho giáo viên Mầm non.

*3. Công khai thu chi tài chính*

a) Tình hình tài chính của nhà trường

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học theo văn bản của cấp trên.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

**Điều 5. Hình thức và thời điểm công khai**

*1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4, của Quy chế này*

a) Công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

b) Niêm yết công khai tại nhà trường tạo đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

*2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Quy chế này*

Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại điểm a và b khoản 1 của Điều này, nhà trường còn phải thực hiện công khai như sau:

a) Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ trẻ hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻ, trước khi nhà trường tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đối với trẻ em mới tiếp nhận.

b) Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻtrước khi tổ chức họp cha mẹ trẻ, vào đầu năm học mới đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục tại đơn vị.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 6. Trách nhiệm của nhà trường**

1. Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học sắp tới cho cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và cơ quan chủ quản (nếu có) trước 30 tháng 9 hằng năm.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thường xuyên cập nhật thông tin cũng như các hoạt động của đơn vị trên cổng thông tin. Hướng dẫn phụ huynh học sinh, đội ngũ nhà giáo nắm bắt và theo dõi cổng thông tin của đơn vị.

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM THI HÀNH**

**Điều 7**. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến Quy chế công khai này đến công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên trong đơn vị để thực hiện.

**Điều 8**. Quy chế này có 4 chương 08 điều; Phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện Quy chế công khai của trường cho Hiệu trưởng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì đề nghị Hiệu trưởng xem xét sửa đổi. Qui chế sửa đổi có hiệu lực thi hành khi có quyết định thay thế./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

**-** CBGVNV;

**-** Đăng tải website trường;

**-** Niêm yết bảng tin trường;

**-** Lưu VT**.**

 **Nguyễn Thị Duyên**